TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** Số:54/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Tiên Du, ngày 19 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2018/TLST/HNGĐ ngày 23/01/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1985

HKTT: Khu phố N, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984

Địa chỉ: KĐT mới Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 09/3/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trần Cẩm N, sinh ngày 28/7/2013 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Quốc C, sinh ngày 08/01/2016 cho cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2013/03125 ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị M 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du
- UBND phường Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình